

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021 của Sở Xây dựng

Thực hiện Kế hoạch số 5959/KH-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh về Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2021; Nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021, Sở Xây dựng xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021 tại cơ quan như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Kiểm tra, đánh giá chất lượng và tiến độ thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 theo kế hoạch cải cách hành chính của Sở đã ban hành;
- Nâng cao và tạo sự chuyển biến về ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương, cải tiến tác phong, lề lối làm việc nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan để hoàn thành nhiệm vụ được phân công;
- Thông qua công tác kiểm tra để phát hiện, nhân rộng các nhân tố điển hình làm tốt công tác cải cách hành chính; chỉ rõ những khuyết điểm, hạn chế và tìm ra giải pháp khắc phục.

2. Yêu cầu

Việc kiểm tra phải đúng trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tránh kiểm tra manh tính hình thức, qua loa, đại khái; tập trung vào các nội dung trong kế hoạch cải cách hành chính có liên quan đến hoạt động của Sở để thực hiện tốt công tác kiểm tra.

II. Nội dung

Kiểm tra tình hình triển khai thực hiện kế hoạch CCHC năm 2021 theo các nội dung tại Kế hoạch số 04/KH-SXD ngày 05/01/2021 của Sở Xây dựng về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2021, nội dung cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện CCHC

- Kiểm tra công tác ban hành Kế hoạch CCHC năm 2021 của Sở;
- Công tác tuyên truyền CCHC của Sở, các đơn vị trực thuộc;
- Kiểm tra công tác triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC đã ban hành;
- Đánh giá kết quả tổ chức thực hiện kế hoạch CCHC của các phòng, đơn vị trực thuộc.

2. Cải cách thể chế

a. Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh quyết định ban hành:

Số văn bản QPPL đã tham mưu ban hành, kiểm tra việc tuân thủ các quy trình, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chất lượng của văn bản tham mưu.

b. Kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của Bộ Xây dựng, HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực xây dựng:

- Tình hình thực hiện công tác rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực xây dựng, kết quả đề xuất phương án xử lý và kết quả xử lý những văn bản không đảm bảo tính hợp pháp và thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành;

- Kiểm tra các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực xây dựng theo các nội dung: căn cứ pháp lý, thẩm quyền ban hành, nội dung văn bản phù hợp với pháp luật hiện hành, trình tự, thủ tục, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.

c. Công tác đăng tải các thông tin liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước trên cổng thông tin điện tử của Sở Xây dựng:

Kiểm tra các thông tin đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở về nội dung có phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành không, về thời gian có kịp thời không, cập nhật kịp thời hay không.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a. Rà soát các thủ tục hành chính hiện hành, kiến nghị ban hành mới, sửa đổi bổ sung và hủy bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết:

- Thực hiện công tác rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính;

- Kiểm soát các thủ tục thông qua các nội dung như: Số lượng Bộ thủ tục hành chính hiện hành; số lượng thủ tục hành chính đề nghị sửa đổi, bãi bỏ, ban hành mới bổ sung và nêu rõ lý do.

b. Công khai, minh bạch thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan trên cổng thông tin điện tử để phục vụ nhu cầu của cá nhân và tổ chức.

Nêu cụ thể tình hình công khai thủ tục hành chính theo quy định: số lượng bộ thủ tục hành chính công khai và phương thức công khai.

c. Kết quả tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở

Nêu rõ các nội dung, tổng số ý kiến tiếp nhận; số ý kiến đã tiến hành xử lý; số ý kiến chưa được xử lý và nêu rõ lý do.

d. Kiểm tra đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức thông qua các phiếu thăm dò ý kiến công dân đối với các dịch vụ hành chính công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

4. Cải cách tổ chức bộ máy và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Kiểm tra việc kiện toàn, sắp xếp cơ quan theo Thông tư liên tịch 07/2015/TTLT-BXD-BNV về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành Xây dựng và Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 12/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Trị; Đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của bộ máy hiện hành và bộ máy kiện toàn theo thông tư 07/2015/TTLT-BXD-BNV.

- Về kết quả đề xuất phân cấp quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực xây dựng: Nêu rõ lĩnh vực, tình hình và kết quả đề xuất phân cấp.

- Đánh giá kết quả hoạt động bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế liên thông một cửa điện tử về số lượng cán bộ phụ trách, kết quả hoạt động của tổ một cửa, mức độ hài lòng của nhân dân khi đến giao dịch qua bộ phận một cửa điện tử.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC

a. Về công tác quản lý cán bộ công chức viên chức

- Nêu rõ tình hình thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức (tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức);

- Xây dựng và thực hiện các chính sách, giải pháp đổi mới trong công tác quản lý, đánh giá, khen thưởng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền Sở.

b. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021

- Số lượng cán bộ công chức, viên chức được cử đi đào tạo, bồi dưỡng;

- Lĩnh vực được cử đi đào tạo, bồi dưỡng.

c. Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Đánh giá về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và tình hình sử dụng thời gian làm việc của CBCCVC, số lượng CBCCVC vi phạm, nêu rõ lý do.

6. Cải cách tài chính công

a. Tình hình ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở; Quy chế nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ công chức Sở và việc triển khai thực hiện.

Số lượng văn bản ban hành, thời gian ban hành và tình hình thực hiện các văn bản.

b. Tình hình thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính của đơn vị.

c. Tình hình thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí theo Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP của Chính Phủ; Chỉ thị số 30/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

7. Hiện đại hóa hành chính

a. Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan theo quy định của UBND tỉnh và sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ công việc của Sở;

Kết quả triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin về tình hình sử dụng mạng nội bộ trong trao đổi công việc, sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành, xây dựng và duy trì trang thông tin điện tử của Sở, tỷ lệ CBCCVN sử dụng thư điện tử trong trao đổi công việc, số lượng bộ TTHC được thực hiện qua một cửa điện tử.

b. Tình hình quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 trong các hoạt động của Sở:

Thường xuyên kiểm tra công tác đánh giá hay không, kết quả kiểm tra đánh giá và các công việc đã thực hiện sau kiểm tra đánh giá để duy trì, áp dụng ISO 9001:2015.

c. Tình hình đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để phục vụ thực hiện cơ chế một cửa điện tử.

III. Đối tượng, thời gian, phương thức kiểm tra và tổ chức thực hiện

1. Đối tượng, thời gian kiểm tra.

- Thời gian kiểm tra: thực hiện trong tháng 9,10 năm 2021.

- Đối tượng kiểm tra là các phòng, đơn vị trực thuộc gồm: Văn phòng Sở; Phòng Quản lý xây dựng, phòng Quy hoạch - Kiến Trúc; Thanh tra Sở và phòng Hạ tầng kỹ thuật.

2. Phương thức kiểm tra

Thành lập đoàn kiểm tra do Trưởng ban Cải cách hành chính của Sở làm trưởng đoàn, thành viên đoàn bao gồm các cán bộ thuộc Ban cải cách hành chính; tiến hành kiểm tra tất cả các nội dung được nêu tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Sở Xây dựng Quảng Trị.

3. Tổ chức thực hiện

- Lãnh đạo các phòng chuyên môn, Giám đốc Trung tâm Quy hoạch và kiểm định có trách nhiệm phối hợp với đoàn trong quá trình thực hiện kiểm tra các nội dung của kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Các đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo theo quy định.

- Giao Ban cải cách hành chính chủ trì tham mưu, giúp Giám đốc Sở tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021 của Sở Xây dựng, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh trực tiếp về Văn phòng Sở (qua đồng chí Hồ Sỹ Sáng, Chuyên viên tổng hợp Văn phòng) để tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- GD; PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Thành viên Ban Cải cách hành chính Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Công Định